

Bản án số: 122/2022/HNGĐ-ST
Ngày 28 - 4 - 2022
V/v tranh chấp ly hôn, con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Ngọc Hân.
- Ông Trần Văn Nghiệm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngọc Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang** tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022 về “*Tranh chấp ly hôn, con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01/4/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- Bị đơn: Võ Minh T, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

(chị H xin vắng mặt, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy H xin vắng mặt nhưng theo đơn ly hôn, quá trình tố tụng chị H trình bày và yêu cầu:

Về hôn nhân: Chị và anh T chung sống với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Trị. Đến năm 2011 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T thường xuyên cờ bạc, chị đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh không thay đổi. Chị và anh T đã sống ly thân từ năm 2011 đến nay (năm 2012 đăng ký kết hôn là để làm khai sinh cho con), chị H cho rằng tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 17/8/2009 hiện đang sống với chị H, khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Võ Minh T đã được Tòa án thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, nhưng vắng mặt không có lý do, nên không thể hiện được ý kiến của anh đối với yêu cầu của chị H trong hồ sơ vụ án.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tuân theo đúng pháp luật tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ kết quả tranh tụng và các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy H xin vắng mặt, bị đơn anh Võ Minh T vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H và anh T.

[3] Xét về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Võ Minh T sống chung có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T theo giấy chứng nhận kết hôn số 51 ngày 19/6/2012 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình sống chung chị H và anh T phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh T thường xuyên cờ bạc, chị đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh không thay đổi. Đối với anh T cố tình vắng mặt nên không thể hiện ý kiến của anh trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, chị H và anh T đã sống ly thân từ năm 2011 cho đến nay, anh chị không cùng nhau hàn gắn, mà để tình trạng ly thân kéo dài. Điều này chứng tỏ về tình cảm giữa anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H yêu cầu ly hôn với anh T là có căn cứ, phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[4] Về con chung: Có 01 con chung tên là Võ Minh T, sinh ngày 17/8/2009. Theo biên bản xác minh Trương áp T, xã T ngày 15/3/2022 thì cháu T đang sống với chị H. Đồng thời, cháu T cũng có nguyện vọng sống với mẹ. Do đó, để đảm bảo sự phát triển bình thường, ổn định về mọi mặt cho cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu T cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nợ chung: Chị H trình bày không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì chị H phải chịu án phí theo quy định.

[9] Xét ý kiến Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 19, Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy H.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy H được ly hôn với anh Võ Minh T.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 17/8/2009. Anh Võ Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0005991 ngày 21/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên chị H đã nộp xong án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tám